

Số: ~~1567~~/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch phát triển Kinh tế tập thể trên địa bàn  
Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012;*

*Căn cứ Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;*

*Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;*

*Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả khu vực kinh tế tập thể Thành phố;*

*Căn cứ Báo cáo số 427-BC/TU ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002, Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;*

*Căn cứ Báo cáo số 143/BC-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Định hướng chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Công văn số 4476/BKHĐT-HTX ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 9740/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 25 tháng 12 năm 2020 và Công văn số 2463/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 17 tháng 3 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Kinh tế tập thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành của Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng KT, TH;
- Lưu: VT, (KT/VT). 16


  
**KT CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Võ Văn Hoan**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

### Phát triển Kinh tế tập thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững thực sự là thành phần quan trọng trong nền kinh tế với nhiều mô hình liên kết, hợp tác trên cơ sở tôn trọng bản chất, các giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống thành viên, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước.

### 2. Các mục tiêu cụ thể

- Dự kiến trong giai đoạn 2021 - 2025, Thành phố sẽ phát triển 150 hợp tác xã, 02 Liên hiệp hợp tác xã; tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tập thể đạt 7%/năm; tỷ trọng đóng góp vào GRDP Thành phố là 0,5%; thu hút thêm 15.000 lao động làm việc trong khu vực kinh tế hợp tác xã; tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo có trình độ đại học, cao đẳng đạt trên 60%, còn lại đạt trình độ trung, sơ cấp.

- Xây dựng và phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mới trong lĩnh vực nông nghiệp, thương mại và dịch vụ.

## II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ GIAI ĐOẠN 2021-2025

### 1. Định hướng chung

Khuyến khích phát triển Kinh tế tập thể, hợp tác xã cả về chất lượng, số lượng trên tất cả các ngành nghề, lĩnh vực của nền kinh tế; thu hút mọi giới, thành phần xã hội tham gia, nhất là thanh niên và phụ nữ.

### 2. Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo ngành, lĩnh vực chủ yếu

#### 2.1 Đối với Tổ hợp tác

- Tập trung phát triển các tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (chăn nuôi, trồng trọt, ngành nghề nông thôn); lĩnh vực dịch vụ (thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, thủy lợi, cung cấp cây, con giống, vay vốn tín dụng...).



- Thực hiện chính sách cho vay vốn ưu đãi, ưu tiên giao, thuê đất, nhà xưởng, bồi dưỡng cán bộ quản lý để khuyến khích các tổ hợp tác chuyển thành hợp tác xã.

## **2.2 Đối với hợp tác xã**

### **2.2.1 Lĩnh vực nông nghiệp**

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã đang hoạt động có hiệu quả, giữ vững xếp loại hoạt động tốt, khá; củng cố, nâng cao dần chất lượng hoạt động của các hợp tác xã đang hoạt động trung bình, yếu; phấn đấu hàng năm củng cố và nâng chất một số hợp tác xã hoạt động trung bình, yếu sang hoạt động tốt, khá.

- Giải thể dứt điểm các hợp tác xã đã ngưng hoạt động, hướng dẫn chuyển đổi đăng ký kinh doanh đối với các hợp tác xã có giấy đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nhưng thực tế đã hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ...

- Khuyến khích các hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao<sup>1</sup>, trong đó: ưu tiên ứng dụng công nghệ tin học (4.0), công nghệ thông tin truyền thông (ICT), công nghệ sinh học, công nghệ tự động và bán tự động hóa, công nghệ sản xuất vật tư nông nghiệp. Phấn đấu giá trị sản xuất của các sản phẩm nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao tăng hơn 2,0 lần so với phương thức sản xuất thông thường.

- Khuyến khích xây dựng các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp phù hợp với các chương trình cây, con giống trọng điểm của thành phố như: rau, hoa, heo, bò sữa, bò thịt, thủy sản... theo hình thức liên kết với các doanh nghiệp, công ty, siêu thị từ đầu vào đến đầu ra; tiếp tục xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp tiên tiến, hiện đại tại 5 huyện xây dựng nông thôn mới (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ); phấn đấu 100% xã nông thôn mới có hợp tác xã hoạt động trên địa bàn<sup>2</sup> theo quy định của Luật hợp tác xã năm 2012 và có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

- Tổ chức hướng dẫn cho các hợp tác xã nông nghiệp đánh giá và xếp loại theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ trên chức năng nhiệm vụ của Sở triển khai thực hiện.

<sup>1</sup>Thực hiện Kế hoạch số 6355/KH-BNN-KTHT ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đến 2020, theo đó mục tiêu cụ thể đến năm 2020 mỗi tỉnh/thành phố lớn hoặc các địa phương sản xuất nông nghiệp hàng hóa phát triển (trong đó có Thành phố Hồ Chí Minh) có ít nhất 30 hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

<sup>2</sup>Hợp tác xã có đăng ký hoạt động với các hình thức: trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên địa bàn xã nông thôn mới.

### **2.2.2 Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng**

- Tập trung duy trì, củng cố và phát triển các hợp tác xã hiện có, hoạt động trong các ngành nghề: thêu đan, đồ gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá... và các sản phẩm làng nghề truyền thống; phát triển mới các hợp tác xã làng nghề tại các địa bàn có làng nghề truyền thống; hợp nhất, sáp nhập các hợp tác xã quy mô nhỏ thành hợp tác xã có qui mô lớn, đủ sức cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường hội nhập.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có; gắn kết các hợp tác xã có trụ sở trên địa bàn 05 huyện với chương trình khuyến công của Thành phố; hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện.

### **2.2.3 Lĩnh vực Thương mại - dịch vụ**

- Tiếp tục củng cố các hợp tác xã hiện có, phát triển hệ thống cửa hàng hợp tác xã bán lẻ hàng tiêu dùng theo phương thức bán hàng văn minh, hiện đại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng hàng hóa.

- Phát triển các hợp tác xã thương mại bán lẻ. Phát triển các hợp tác xã làm tổng đại lý phân phối cho các nhà sản xuất trong và ngoài nước, hình thành các hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo phương thức mua chung, bán riêng.

- Xây dựng chuỗi liên kết giữa các hợp tác xã thương mại với hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ nông nghiệp, góp phần giải quyết khâu tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và cung cấp vật tư nông nghiệp cho hộ thành viên.

- Phát triển các hợp tác xã quản lý kinh doanh chợ, thu hút đông đảo tiêu thương tham gia hợp tác xã, nhất là tại các chợ đầu mối để mở thêm các hoạt động xếp dỡ, vận chuyển hàng hóa; vệ sinh môi trường; bảo vệ; tham gia phân phối hàng hóa cho các điểm bán lẻ...

- Phát triển mô hình hợp tác xã dịch vụ trong các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề.

- Tiếp tục phát triển mô hình liên hiệp hợp tác xã thương mại bán lẻ với hình thức siêu thị tự chọn, kinh doanh theo dạng chuỗi siêu thị; hoạt động phân phối hiện đại với hệ thống siêu thị, đại siêu thị, cửa hàng chuyên doanh thực phẩm, trung tâm thương mại.

- Hỗ trợ Liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã tham gia hoạt động dịch vụ logistic trên địa bàn Thành phố.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan thực hiện.



### **2.2.4 Lĩnh vực giao thông vận tải, bốc xếp**

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã vận tải trên địa bàn thành phố theo hướng tăng quy mô và giảm đầu mỗi các hợp tác xã nhỏ lẻ. Ưu tiên phát triển phương tiện mới sử dụng nhiên liệu sạch thân thiện với môi trường. Thực hiện công tác hỗ trợ lãi vay hàng năm của các Hợp tác xã đã tham gia đầu tư xe buýt theo Đề án hỗ trợ một phần lãi vay đầu tư xe buýt đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Tăng cường công tác giám sát việc tập huấn nghiệp vụ của người điều hành vận tải, lái xe và nhân viên phục vụ trên xe của các hợp tác xã kinh doanh vận tải trên địa bàn theo quy định của ngành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các hợp tác xã kinh doanh vận tải trên địa bàn Thành phố về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tạo điều kiện cho các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được ưu tiên về bến bãi, đáp ứng nhu cầu phát triển số lượng phương tiện đến năm 2025; phát triển thêm các hoạt động dịch vụ của hợp tác xã như sửa chữa phương tiện; cung ứng vật tư, xăng dầu; kho hàng, bến bãi... nhằm phục vụ hoạt động của thành viên tốt hơn.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế, Công an, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các Hiệp hội, các đơn vị Hợp tác xã) để kịp thời triển khai thông tin chủ trương, chính sách đến các hợp tác xã.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Liên minh hợp tác xã Thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện.

### **2.2.5 Lĩnh vực dịch vụ môi trường**

- Nghiên cứu, xây dựng các chính sách hỗ trợ lực lượng thu gom dân lập chuyển đổi mô hình hoạt động thành lập Hợp tác xã/doanh nghiệp/tổ chức có tư cách pháp nhân.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Liên minh Hợp tác xã Thành phố thực hiện.

- Củng cố, phát triển các hợp tác xã vệ sinh môi trường trong lĩnh vực thu gom chất thải rắn trong phạm vi quận huyện; xây dựng hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ ở các quận ven, huyện ngoại thành có hoạt động trong lĩnh vực vệ sinh môi trường; Hình thành Liên hiệp hợp tác xã vệ sinh môi trường nhằm liên kết khép kín hoạt động các khâu thu gom, vận chuyển, phân loại, tái chế... chất thải rắn thông thường trên địa bàn Thành phố.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị liên quan thực hiện.

### 2.2.6 Quỹ tín dụng nhân dân

- Định hướng phát triển Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về Đề án củng cố và phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2030.

- Phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật; có cơ cấu tổ chức, đủ năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát, bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững, đáp ứng nhu cầu về vốn cho các thành viên Quỹ tín dụng nhân dân hướng tới mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên phục vụ sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và địa bàn có nhiều khó khăn;

- Thực hiện tính liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính, điều hòa vốn, đảm bảo an toàn hệ thống các Quỹ tín dụng nhân dân, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tập thể là hợp tác xã khác trên phạm vi toàn quốc.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm soát Quỹ tín dụng nhân dân, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương và các ngành, các cấp có liên quan nâng cao hiệu lực quản lý vĩ mô đối với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn Thành phố, đảm bảo cho Quỹ tín dụng nhân dân bước sang giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030 hoạt động thực sự an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

**Đơn vị thực hiện:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện.

## III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

### 1. Về tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Nâng cao chất lượng bản tin Kinh tế hợp tác, trang thông tin điện tử của Liên minh; phối hợp với cơ quan báo đài tuyên truyền các điển hình tiên tiến trong khu vực kinh tế tập thể; phối hợp với Đài Truyền hình Thành phố xây dựng chương trình, phóng sự chuyên đề về hoạt động kinh tế tập thể.

- Tổ chức sâu rộng các đợt thi đua trong khu vực kinh tế tập thể; giới thiệu, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến; hai năm một lần tổ chức hội nghị tuyên dương các hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã điển hình tiên tiến, các cán bộ quản lý hợp tác xã và các xã viên tiêu biểu nhân dịp Ngày Hợp tác xã Việt Nam 11/4 và Ngày Hợp tác xã quốc tế.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác xã thuộc Liên minh Hợp tác xã Thành phố; tập trung nâng cao trình độ các chuyên viên tư vấn, đẩy mạnh hoạt động tư vấn nhằm đáp ứng các nhu cầu của hợp tác xã.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về kinh tế tập thể theo hướng dẫn của Bộ Ngành Trung ương, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.



- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể liên quan cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn, phổ biến quy định pháp luật về tổ chức kinh tế tập thể; Hỗ trợ, tư vấn xây dựng hoặc sửa đổi điều lệ; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã cho phù hợp với các quy định hiện hành.

**Đơn vị thực hiện:** Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện.

- Ngoài nội dung nêu trên, riêng trong lĩnh vực nông nghiệp: cần đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tập huấn về Luật Hợp tác xã, mục đích ý nghĩa, nhiệm vụ phát triển kinh tế hợp tác xã cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và cho các tầng lớp nhân dân tại các quận, huyện (bằng các hình thức như: tập huấn, biên soạn cẩm nang, tờ rơi, hội nghị, cuộc thi, mở các chuyên san, chuyên mục, phim phóng sự, phim truyền hình, khảo sát học tập mô hình, hội thảo...). Ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã, thành viên hợp tác xã, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp để chuyển giao khoa học kỹ thuật, giống, vật tư,... phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc các chương trình phát triển nông nghiệp trọng điểm (rau an toàn, hoa kiểng, cá cảnh, bò sữa, bò thịt...) qua các hình thức tuyên truyền tập huấn, khảo sát học tập mô hình kinh tế tập thể tại các tỉnh, thành.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan thực hiện.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Hội Nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Hội Cựu chiến binh Thành phố, Thành đoàn Thành phố) theo chức năng và nhiệm vụ của đơn vị góp phần đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; phổ biến cơ chế, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

## **2. Về hoàn thiện khung khổ pháp lý, cơ chế chính sách**

- Tiếp tục thực hiện đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn gây khó khăn trong việc áp dụng đối các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn liên quan theo lĩnh vực, ngành. Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp cho các Liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã có quy mô lớn, doanh thu lớn, sử dụng nhiều lao động... nhằm phát huy tối đa mọi tiềm lực và năng lực của hợp tác xã, tạo điều kiện cho hợp tác xã phát triển ổn định và bền vững.



**Đơn vị thực hiện:** Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và các đơn vị liên quan.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho hợp tác xã nông nghiệp thành lập mới để hỗ trợ hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách ưu tiên hợp tác xã nông nghiệp được vay vốn và được hưởng lãi suất tín dụng và hỗ trợ lãi suất đối với các hợp tác xã nông nghiệp; đặc biệt là hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thành viên hợp tác xã được vay vốn từ Quỹ hỗ trợ nông dân với khung mức phí thấp nhất.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện và hợp tác xã liên quan thực hiện.

- Triển khai chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho các đối tượng là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025.

**Đơn vị thực hiện:** Văn phòng điều phối xây dựng Chương trình nông thôn mới (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân 5 huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách cụ thể về hỗ trợ ưu đãi giao đất, cho thuê đất đối với các hợp tác xã theo quy định Luật hợp tác xã năm 2012 và Luật Đất đai.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

### **3. Về nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hợp tác xã, gắn liền với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp trong phát triển hợp tác xã**

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã tại các sở, ngành, quận, huyện; phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế hợp tác xã Thành phố và các quận, huyện.

- Định kỳ 6 tháng/lần, Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế hợp tác xã Thành phố và các quận, huyện gặp gỡ, đối thoại với các hợp tác xã trên địa bàn; tăng cường hoạt động giám sát hợp tác xã trong việc thực hiện Luật Hợp tác xã, điều lệ hợp tác xã, việc tổ chức đại hội thường niên, đại hội nhiệm kỳ theo quy định.

- Hàng năm Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện phân loại, đánh giá hợp tác xã gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo hướng dẫn Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 2 năm 2020.

**4. Về nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, xây dựng mô hình hợp tác xã và tổng kết mô hình:**

**4.1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã:**

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho các chức danh Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý nghiệp vụ hợp tác xã theo chỉ tiêu bình quân 1.500 lượt người/năm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kiến thức quản lý hợp tác xã, các chính sách của nhà nước cho cán bộ tư vấn, cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác xã tại các sở, ngành, quận, huyện, phường, xã. Kinh phí do ngân sách thành phố, quận, huyện hỗ trợ theo quy định.

*Giao Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.*

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Đề án nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

*Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và hợp tác xã liên quan triển khai thực hiện.*

**4.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã**

- Tổ chức, củng cố lại hoạt động của các hợp tác xã theo đúng bản chất Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn; phát huy vai trò làm chủ của thành viên; vận động thành viên hợp tác xã góp vốn; vận động hợp tác xã thu hút thêm thành viên.

- Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ động phối hợp Ủy ban nhân dân các quận, huyện tăng cường giám sát hợp tác xã trong việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện trong công tác tư vấn, hướng dẫn thành lập mới, giải thể hợp tác xã.

**4.3. Về hỗ trợ vốn, tín dụng**

- Tăng nguồn vốn của Quỹ Trợ vốn thành viên hợp tác xã Thành phố; phấn đấu đến năm 2030, quỹ có nguồn vốn hoạt động đạt xấp xỉ 2.000 tỷ đồng.

- Tiếp tục làm cầu nối giữa các tổ chức tín dụng và các hợp tác xã, đồng thời thống kê nhu cầu vay vốn của các hợp tác xã để gửi về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.



**Đơn vị thực hiện:** Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì, phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và các hợp tác xã liên quan thực hiện.

#### **4.4. Về hỗ trợ xúc tiến thương mại**

- Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại hàng năm cho các hợp tác xã; xây dựng chương trình quảng bá thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ của các hợp tác xã trên trang thông tin điện tử của Liên minh và các sở, ngành; hỗ trợ các hợp tác xã có sản phẩm xuất khẩu tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước.

- Triển khai showroom trưng bày giới thiệu các sản phẩm nổi bật, tiêu biểu của các hợp tác xã trên địa bàn thành phố trong khuôn viên trụ sở văn phòng của Liên minh Hợp tác xã Thành phố tại số 52-54 Bùi Thị Xuân, Quận 1.

**Đơn vị thực hiện:** Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các hợp tác xã liên quan thực hiện.

- Xây dựng mô hình chuỗi liên kết giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của Thành phố Hồ Chí Minh (rau, hoa, bò sữa, heo, cá cảnh, tôm nước lợ,...) hình thành các vùng nguyên liệu phục vụ chế biến, tiêu thụ nông sản của các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết; xác định rõ vai trò của các bên tham gia liên kết: hộ nông dân tập trung sản xuất theo kế hoạch của hợp tác xã; hợp tác xã tập trung thu gom, sơ chế, chế biến sản phẩm và cung cấp cho doanh nghiệp; doanh nghiệp thực hiện tổ chức tiêu thụ sản phẩm cho hợp tác xã.

- Hỗ trợ liên kết các tuyến/tour du lịch hiện có trên địa bàn thành phố với việc trải nghiệm sản xuất tại các hợp tác xã, đặc biệt là trải nghiệm sản xuất tại các hợp tác xã sản xuất kinh doanh sản phẩm truyền thống, hợp tác xã hoa cây kiểng, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

#### **4.5. Hỗ trợ ứng dụng, đổi mới nâng cao trình độ công nghệ**

- Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Thành phố hỗ trợ ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại trong khâu thu hoạch, chế biến, đóng gói và bảo quản hàng nông sản thực phẩm theo yêu cầu của các hợp tác xã trên địa bàn Thành phố.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các giải pháp hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã ứng dụng, đổi mới nâng cao trình độ khoa học công nghệ; ưu tiên cho các hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia thực hiện các chương trình, dự án nông nghiệp trọng điểm đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, hiện đang được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện; ưu tiên hỗ trợ, hướng dẫn các hợp tác xã đầu tư vào

Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh với chế độ đãi ngộ theo quy định của thành phố; hỗ trợ cho các thành viên hợp tác xã được tham gia các chương trình đào tạo dạy nghề nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố với chế độ đãi ngộ theo quy định của thành phố, hỗ trợ cung cấp giống cây, giống con, giống nấm,... chất lượng tốt, chuyển giao quy trình công nghệ, đào tạo tập huấn các kỹ thuật sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao cho cán bộ và các thành viên của hợp tác xã trên địa bàn thành phố; hỗ trợ chuyển giao mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp cho hợp tác xã, thành viên hợp tác xã để tái cơ cấu sản xuất, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

#### **4.6. Về triển khai xây dựng mô hình hợp tác xã hiệu quả và tổng kết mô hình**

- Triển khai nhân rộng mô hình hợp tác xã quản lý chợ và mô hình hợp tác xã phân phối sản phẩm hàng hoá.

*Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện triển khai thực hiện.*

- Nghiên cứu mô hình hợp tác xã y tế, hợp tác xã trường học của Nhật Bản, hợp tác xã nhà ở của Thụy Điển; ngân hàng hợp tác xã của Hàn Quốc, bảo hiểm xã hội đối với hợp tác xã của Singapore; khuyến khích xây dựng đề án phát triển và thí điểm triển khai các mô hình mới này.

*Giao Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.*

- Nghiên cứu, tham mưu Đề án Phát triển hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025.

- Nghiên cứu, tham mưu chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho hợp tác xã nông nghiệp thành lập mới giai đoạn 2021-2025, chính sách thu hút cán bộ có trình độ đại học, cao đẳng về làm việc tại hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

*Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan liên quan thực hiện.*

#### **5. Về huy động nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã**

- Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xem xét lồng ghép việc hỗ trợ kinh tế tập thể trong các chương trình, đề án như: Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình xây dựng nông thôn mới; các chương trình hỗ trợ của các ngành và tổ chức khác nhau như: Nông nghiệp, Công Thương, Ngân hàng, Hội nông dân... tạo nguồn lực đủ mạnh cho kinh tế tập thể phát triển.



- Phát huy vai trò của Liên minh Hợp tác xã Thành phố trong việc kết nối, phối hợp, chủ động tìm kiếm các đối tác, các tổ chức tài trợ nước ngoài để hỗ trợ hợp tác xã trong quá trình đổi mới, củng cố phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã. Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ thiết thực, có hiệu quả của các tổ chức đại diện hợp tác xã của một số nước trên thế giới.

### **6. Tăng cường vai trò, trách nhiệm và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Liên minh Hợp tác xã Thành phố**

Tiếp tục kiện toàn bộ máy của Liên minh Hợp tác xã Thành phố đủ số lượng cán bộ có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu; có chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ quan liên quan:

Căn cứ hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hàng năm của Trung ương và Thành phố, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của ngành, địa phương (ban hành trong vòng 30 ngày, kể từ khi Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm, hàng năm).

- Tổ chức thực hiện kịp thời, cụ thể các giải pháp, chương trình, đề án được quy định tại Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 01 tháng 12 của năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền các cơ chế, chính sách đặc thù, việc thí điểm đối với những phát sinh trong thực tiễn nhưng chưa có quy định hay quy định hiện hành không còn phù hợp trong quá trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Thành phố.

**2.** Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan có liên quan báo cáo (trong đó nêu khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh Kế hoạch này./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



Phụ lục 1

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch					Tốc độ tăng/giảm giai đoạn 2021-2025
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã (HTX)</b>							
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,00%
2	Tổng số HTX	HTX	697	727	757	787	817	4,05%
	<i>Trong đó:</i>							
2.1	Số HTX đang hoạt động	HTX	588	613	638	663	688	4,00%
2.2	Số HTX ngừng hoạt động	HTX	109	114	119	124	129	4,30%
2.3	Số HTX thành lập mới	HTX	30	30	30	30	30	0,00%
2.5	Số HTX hoạt động hiệu quả	HTX	470	490	510	530	550	4,01%
3	Tổng số thành viên HTX	Thành viên	61.320	62.450	63.560	64.652	65.756	1,76%
	<i>Trong đó:</i>							
	Số thành viên mới	Thành viên	908	1.130	1.110	1.092	1.113	5,22%
4	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người	19.000	21.000	24.000	28.000	33.000	14,80%
	<i>Trong đó:</i>							
	Số lao động thường xuyên mới	Người	1.000	2.000	3.000	4.000	5.000	49,53%
5	Vốn sản xuất kinh doanh bình quân	Tỷ đồng	15.000	16.000	17.000	18.000	19.000	6,09%
6	Tổng giá trị tài sản HTX	Tỷ đồng	9.000	9.500	10.000	10.500	11.000	5,14%
7	Tổng doanh thu thuần của khu vực kinh tế tập thể	Tỷ đồng	18.000	18.500	19.000	19.500	20.000	2,67%



8	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX	Tr đồng/năm	64	64	69	69	75,6	4,25%
9	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	2.000	2.100	2.200	2.300	2.400	4,66%
	<i>Trong đó:</i>							
9.1	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	860	870	880	890	900	1,14%
9.2	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	1.140	1.230	1.320	1.410	1.500	7,10%
<b>II</b>	<b>Liên hiệp hợp tác xã (LH HTX)</b>							
1	Tổng số LH HTX	LH HTX	8	8	9	9	10	5,74%
	<i>Trong đó:</i>							
1.1	Số LH HTX thành lập mới	LH HTX	0	0	1	0	1	-
1.2	Số LH HTX giải thể	LH HTX	0	0	0	0	0	-
1.3	Số LH HTX hoạt động hiệu quả	LH HTX	8	8	9	9	10	5,74%
2	Tổng số HTX thành viên	HTX	63	63	67	67	67	1,55%
3	Tổng số lao động trong LH HTX	Người	17.000	17.000	17.500	17.500	17.500	0,73%
<b>III</b>	<b>Tổ hợp tác (THT)</b>							
1	Tổng số THT	THT	2800	2900	3000	3100	3200	3,39%
	<i>Trong đó:</i>							
1.1	Số THT thành lập mới	THT	100	100	100	100	100	0%
1.2	Số THT có đăng ký thành lập	THT	100	100	100	100	100	0%
2	Tổng số thành viên THT	Thành viên	61.200	61.400	61.600	61.800	62.000	0,33%



Phụ lục 2

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI  
THEO NGÀNH NGHỀ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1567 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch					Tốc độ tăng/giảm giai đoạn 2021-2025
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã (HTX)</b>							
	Tổng số HTX đang hoạt động	HTX	588	613	638	663	688	4,00%
	Chia ra:							
1	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	109	119	129	139	149	8,13%
2	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	40	40	40	40	40	0%
3	Hợp tác xã xây dựng	HTX	0	0	0	0	0	-
4	Hợp tác xã tín dụng	HTX	19	19	19	19	19	0%
5	Hợp tác xã thương mại	HTX	110	117	124	131	138	5,83%
6	Hợp tác xã vận tải	HTX	278	286	294	302	310	2,76%
7	Hợp tác xã môi trường	HTX	32	32	32	32	32	0%
<b>II</b>	<b>LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (LH HTX)</b>							
	Tổng số LH HTX	LH HTX	8	8	9	9	10	5,74%
	Chia ra:							5,74%
1	LH HTX nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LH HTX	1	1	2	2	2	18,92%
2	LH HTX công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp	LH HTX	0	0	0	0	0	-



3	LH HTX xây dựng	LH HTX	0	0	0	0	0	-
4	LH HTX tín dụng	LH HTX	0	0	0	0	0	-
5	LH HTX thương mại	LH HTX	4	4	4	4	4	0%
6	LH HTX vận tải	LH HTX	2	2	2	2	2	0%
7	LH HTX môi trường	LH HTX	1	1	1	1	2	18,92%
8	LH HTX nhà ở	LH HTX	0	0	0	0	0	-
9	LH HTX khác	LH HTX	0	0	0	0	0	-



Phụ lục 3

**KẾ HOẠCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1567 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch					Tốc độ tăng/giảm giai đoạn 2021-2025
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>I</b>	<b>HỖ TRỢ CHUNG ĐỐI VỚI CÁC HTX</b>							
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực</b>							
	- Số người được cử đi đào tạo	Người	90	100	110	120	130	9.63%
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	1.300	1.400	1.500	1.600	1.700	6.94%
	<i>Trong đó</i>							
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng	0	0	0	0	0	
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng	1.300	1.400	1.500	1.600	1.700	6.94%
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người	1.180	1.200	1.220	1.240	1.260	1.65%
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	1.800	1.850	1.900	2.000	2.100	3.93%
	<i>Trong đó</i>							
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng	0	0	0	0	0	
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng	1.800	1.850	1.900	2.000	2.100	3.93%
<b>2</b>	<b>Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	-	-	-	-	-	
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	-	-	-	-	-	
	<i>Trong đó</i>							
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng	-	-	-	-	-	
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng	-	-	-	-	-	



<b>3</b>	<b>Hỗ trợ về ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	2	2	2	2	2	0,00%
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	500	500	500	500	500	0,00%
	<i>Trong đó</i>							
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	-	-	-	-	-	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	500	500	500	500	500	0,00%
<b>4</b>	<b>Hỗ trợ về tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ (số lượt thành viên HTX)	Lượt	66.000	67.000	68.000	69.000	70.000	1,48%
	Tổng số vốn được vay	Tr đồng	1.700	1.800	1.900	2.000	2.100	5,42%
<b>5</b>	<b>Hỗ trợ thành lập mới</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	30	30	30	30	30	0,00%
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	120	120	120	120	120	0,00%
	<i>Trong đó</i>							
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	0	0	0	0	0	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	120	120	120	120	120	
<b>II</b>	<b>HỖ TRỢ RIÊNG ĐỐI VỚI HTX NÔNG, LÂM, NGƯ, DIÊM NGHIỆP</b>							
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	-	-	-	-	-	
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	-	-	-	-	-	
	<i>Trong đó</i>							
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	-	-	-	-	-	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	-	-	-	-	-	
<b>2</b>	<b>Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất</b>							
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ giao đất	HTX	-	-	-	-	-	

	Tổng diện tích đất được giao	m <sup>2</sup>	
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ cho thuê đất	HTX	
	Tổng diện tích đất được cho thuê	m <sup>2</sup>	
<b>3</b>	<b>Ưu đãi về tín dụng</b>		
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	
	Tổng số vốn được vay ưu đãi	Tr đồng	
<b>4</b>	<b>Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh</b>		
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	
	- Tổng kinh phí được hỗ trợ	Tr đồng	
	<i>Trong đó</i>		
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng	
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng	
<b>5</b>	<b>Hỗ trợ về chế biến sản phẩm</b>		
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	
	<i>Trong đó</i>		
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng	
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng	

-	-	-	-	-	-	
-						
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	
-	-	-	-	-	-	